

Số: *M* /KH-UBND

Ninh Bình, ngày 27 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 28/12/2016 của Tỉnh ủy Ninh Bình thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới

Thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 28/12/2016 của Tỉnh ủy Ninh Bình thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Nhằm cụ thể hoá Nghị quyết và các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tăng cường khả năng tự chủ của nền kinh tế, mở rộng thị trường, tranh thủ thêm vốn, công nghệ, tri thức, kinh nghiệm quản lý, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững, nâng cao đời sống nhân dân; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

- Chủ động, tích cực tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi, đẩy mạnh hợp tác, quảng bá hình ảnh tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài để phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với định hướng và mục tiêu đề ra.

- Nhằm phân công nhiệm vụ cụ thể các sở, ban, ngành chức năng, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 28/12/2016 của Tỉnh ủy Ninh Bình thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

2. Yêu cầu

- Các các sở, ban, ngành chức năng, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Hội nhập kinh tế quốc tế phải trên cơ sở phát huy tối đa nội lực kinh tế của tỉnh, gắn kết với quá trình hoàn thiện cơ chế, cải cách thủ tục hành chính, phát huy mạnh mẽ vai trò, tính chủ động, sáng tạo của các ngành, các cấp, doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh.

- Hội nhập kinh tế là trọng tâm, hội nhập trong các lĩnh vực khác phải tạo thuận lợi cho hội nhập kinh tế và góp phần tích cực vào phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc, thúc đẩy phát triển văn hóa, xã hội; hội nhập trong các lĩnh vực phải thực hiện đồng bộ với lộ trình, bước đi phù hợp với điều kiện thực tế và năng lực của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế. Trong đó, tập trung tuyên truyền việc thực thi cam kết từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới trong các lĩnh vực thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ, các hàng rào kỹ thuật, chính sách thương mại tại các thị trường xuất khẩu chính của tỉnh.

2. Xây dựng thể chế và nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế: Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chỉ đạo, điều hành, kiểm tra giám sát phối hợp trong triển khai các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh, xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong xây dựng triển khai các cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển phù hợp với lộ trình và cam kết hội nhập quốc tế của Việt Nam, yêu cầu hội nhập của tỉnh. Thực hiện tốt việc kiểm soát các thủ tục hành chính để kịp thời sửa đổi bổ sung hoặc loại bỏ những thủ tục không phù hợp với quy định của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh: Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; thực hiện có hiệu quả các mô hình một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, tài nguyên môi trường, xây dựng, thuế, xuất nhập khẩu... Tập trung phát triển các mặt hàng xuất khẩu chủ lực, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các mặt hàng xuất khẩu truyền thống của tỉnh.

4. Phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới: Tập trung phát triển ngành nông nghiệp với các sản phẩm sạch, thân thiện với môi trường, có giá trị lớn và có khả năng xuất khẩu phù hợp với biến đổi khí hậu và môi trường sinh thái. Khuyến khích phát triển bền vững kinh tế tập thể, nông cốt là hợp tác xã kiểu mới với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, từng bước hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu dùng và xuất khẩu.

5. Tăng cường quốc phòng, an ninh: Tăng cường công tác bảo vệ an ninh kinh tế, nắm tình hình, chủ động, tỉnh táo, đấu tranh kịp thời với những âm mưu, ý đồ thông qua hội nhập kinh tế quốc tế để xâm phạm chủ quyền, an ninh quốc gia, áp đặt về chính trị đối với nước ta.

6. Nâng cao và phát huy hiệu quả uy tín và vị thế quốc tế: Tăng cường trao đổi thông tin với các tổ chức, địa phương nước ngoài mà tỉnh đã có quan hệ hợp tác; quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, nhu cầu thu hút đầu tư với từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

7. Bảo vệ và phát huy những giá trị văn hóa dân tộc: Xây dựng, phát triển văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đưa du lịch trở thành lĩnh vực kinh tế mũi nhọn. Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, đặc biệt là Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An, Khu di tích lịch sử Cố đô Hoa Lư, nhà thờ đá Phát Diệm...

8. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội: Xây dựng và thực hiện chính sách bảo đảm trợ giúp xã hội cho các nhóm đối tượng yếu thế hoặc dễ bị tổn thương của quá trình triển khai các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Chủ động nắm vững tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ công nhân trên địa bàn tỉnh, giải quyết kịp thời tranh chấp lao động, bảo đảm hài hoà lợi ích của công nhân, người sử dụng lao động và của Nhà nước.

9. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường: Chú trọng công tác kiểm tra công tác bảo vệ môi trường các dự án sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện quy chuẩn, tiêu chuẩn phát thải theo lộ trình phù hợp với các cam kết quốc tế.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Công Thương

- Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh hoàn thiện cơ chế chỉ đạo, điều hành, kiểm tra giám sát phối hợp trong triển khai các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh, xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong xây dựng triển khai các cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển phù hợp với lộ trình và cam kết hội nhập quốc tế của Việt Nam, yêu cầu hội nhập của tỉnh.

- Tổ chức các lớp tập huấn về hội nhập kinh tế quốc tế cho cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; việc thực thi cam kết trong các hiệp định FTA thế hệ mới, nghiệp vụ khai báo C/O điện tử; vận dụng quy tắc xuất xứ để vượt qua rào cản thương mại của các nước nhập khẩu.

- Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo in, phát thanh, truyền hình, trên website của Sở Công Thương và các trang thông tin điện tử khác) về nội dung Chương trình hành động số 13-CTr/TU, Chiến lược tổng thể về Hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Triển khai Kế hoạch phát triển xuất khẩu, Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020 hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu

khẩu nâng cao năng lực cạnh tranh. Xây dựng nghị quyết của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để phát triển ngành công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô và ngành công nghiệp điện tử trở thành ngành kinh tế chủ lực, tăng thu cho ngân sách.

2. Văn phòng UBND tỉnh:

- Phối hợp với các sở ngành, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong việc đẩy mạnh và phát triển sâu rộng hơn nữa các mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với các đối tác nước ngoài để thường xuyên trao đổi giao lưu về giáo dục – đào tạo, văn hóa thể thao, phát triển kinh tế và hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật.

- Thiết lập quan hệ với các Đại sứ quán, Tổng lãnh sự quán, Tham tán thương mại Việt Nam ở nước ngoài, các Đại sứ quán và Tổng lãnh sự quán nước ngoài ở Việt Nam nhằm tạo thuận lợi cho công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tiếp tục rà soát, rút ngắn quy trình xử lý, giảm bớt thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, đăng ký doanh nghiệp. Tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư, tạo điều kiện thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh, đa dạng hóa các hình thức xúc tiến, thu hút đầu tư; tăng cường tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư vào tỉnh thông qua tham gia các hoạt động tọa đàm, tiếp xúc với các cơ quan, doanh nghiệp nước ngoài; chương trình tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương các tổ chức, cá nhân có liên quan rà soát và thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền, phổ biến về nội dung Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 28/12/2016 của Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông giới thiệu, quảng bá về hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh, chính sách thu hút đầu tư của tỉnh.

- Phát triển hạ tầng các lĩnh vực bưu chính, viễn thông; hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng CNTT vào hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa,

ứng dụng công nghệ cao, hình thức sản xuất tiên tiến, bền vững giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

- Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp nông nghiệp và các hình thức liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị; đẩy mạnh việc đổi mới và phát triển các HTX nông nghiệp theo hướng chú trọng hơn tới việc tổ chức cho nông dân sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng đảm bảo gắn với chế biến, tiêu thụ.

- Xây dựng kế hoạch triển khai áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến: VietGAP, mô hình trang trại hữu cơ; tiêu chuẩn ISO, HACCP, GMP... Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông sản, thực phẩm thế mạnh của tỉnh.

6. Sở Du lịch

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn và phát huy giá trị di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới - Quần thể Danh thắng Tràng An trong phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí và các đơn vị liên quan thực hiện các chương trình tuyên truyền quảng bá hình ảnh đất và người Ninh Bình, đặc biệt là tiềm năng thế mạnh về du lịch của tỉnh.

7. Sở Nội vụ

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 23/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai ứng dụng phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính.

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai tốt kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2017; kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh đến năm 2020, phấn đấu giữ vững và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

8. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư, kinh doanh có điều kiện và hoạt động của doanh nghiệp đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước của các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.

- Chuẩn hóa thủ tục hành chính theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, công khai kịp thời thủ tục hành chính đã chuẩn hóa lên cơ sở dữ liệu quốc gia; rà soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của tỉnh, đảm bảo hàng năm cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

9. Công an tỉnh

Chủ động nắm chắc tình hình, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, đặc biệt là tại các khu, cụm công nghiệp, tham gia giải quyết dứt điểm các vụ đình công, nghỉ việc tập thể; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng xấu lợi

dụng gây rối, đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe, tài sản cho các nhà đầu tư, chủ doanh nghiệp và người lao động, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Nâng cao chất lượng thực hiện quy trình lập, thẩm định, phê duyệt và xác nhận hoàn thành các báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.

- Đầu tư nâng cao năng lực thu gom và xử lý rác thải; kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường theo quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng tại các khu đô thị.

- Tích cực tham gia các thể chế hợp tác về môi trường, đóng góp vào nỗ lực phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, nguồn nước... ở nước ta và thế giới.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

- Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường và thực phẩm, đăng ký thương hiệu, sở hữu trí tuệ.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo việc xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống Quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

12. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Tập trung triển khai đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Ninh Bình đến năm 2020. Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp trong công tác phát triển nguồn nhân lực, từng bước hình thành đội ngũ công nhân kỹ thuật, lành nghề sử dụng thành thạo các máy móc thiết bị công nghệ cao, các phương tiện kỹ thuật hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh và tham gia xuất khẩu.

13. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chủ động nắm vững tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ công nhân trên địa bàn tỉnh, giải quyết kịp thời tranh chấp lao động, bảo đảm hài hoà lợi ích của công nhân, người sử dụng lao động và của Nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong các loại hình doanh nghiệp; đổi mới nội dung phương thức hoạt động của công đoàn cơ sở cho phù hợp với tình hình thực tế.

14. Cục Hải quan Hà Nam Ninh

- Tiếp tục cải cách, minh bạch hóa thủ tục hải quan; tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn doanh nghiệp xuất nhập khẩu khai báo hải quan điện tử.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; triển khai và hoàn thiện hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS. Thực hiện kết nối, trao đổi thông tin bằng phương thức điện tử

về hàng hóa tại cảng nhằm giảm thiểu hồ sơ, giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hàng hóa, container tại cảng biển.

15. UBND các huyện, thành phố

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam tham gia trong các lĩnh vực thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ, các hàng rào kỹ thuật, chính sách thương mại tại các thị trường xuất khẩu chính của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, kịp thời sửa đổi bổ sung hoặc loại bỏ những thủ tục không phù hợp với quy định của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, tài nguyên môi trường, xây dựng, thuế, xuất nhập khẩu...

- Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước. Xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan trên cơ sở những nhiệm vụ trong Kế hoạch, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch hàng năm sát với tình hình thực tế của đơn vị; định kỳ hàng năm và đột xuất (nếu có) báo cáo kết quả triển khai thực hiện và đề xuất kế hoạch hoạt động năm tiếp theo, gửi Sở Công Thương trước ngày 31/12 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Giao Sở Công Thương tham mưu giúp UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo về Hội nhập quốc tế của tỉnh chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện.

3. Giao Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối, bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu vướng mắc phát sinh, các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan kịp thời có văn bản đề xuất gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp./

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP39.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Thạch